

Ngày 31/12/2025	800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.3%	0%	33.3%

2025	
ROE	0.1%
	+/- YoY ▲ 2.7%

Q4/25	
DT thuần	22.2
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 18.3 ▲ 461%

2025	
DT thuần	54.9
tỷ VNĐ	YoY ▲ 31.6 ▲ 135%

Q4/25	
LN gộp	3.02
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 1.73 ▲ 134%

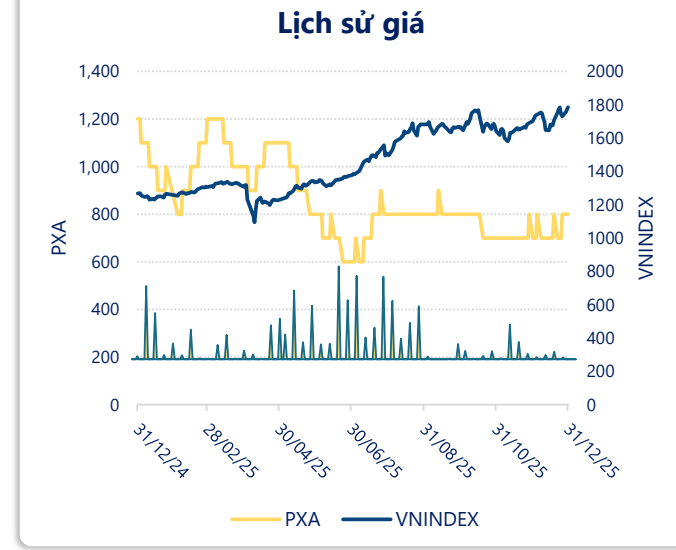
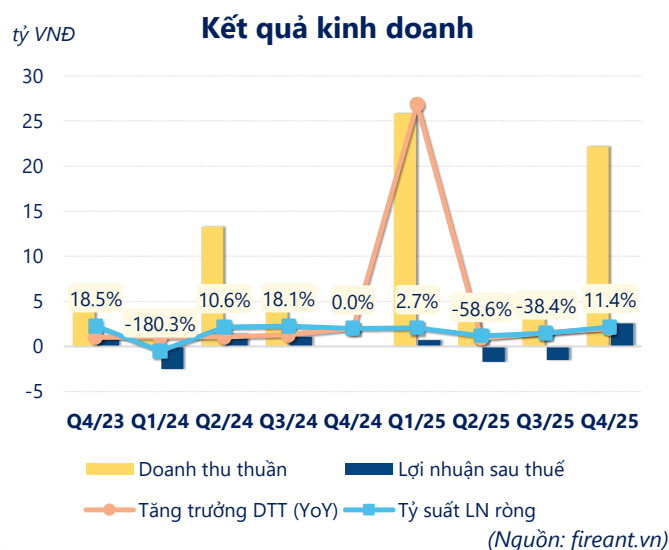
2025	
LN gộp	11.4
tỷ VNĐ	YoY ▼ 4.60 ▼ 28.6%

Q4/25	
LN thuần	-0.54
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 0.98 ▲ 64.3%

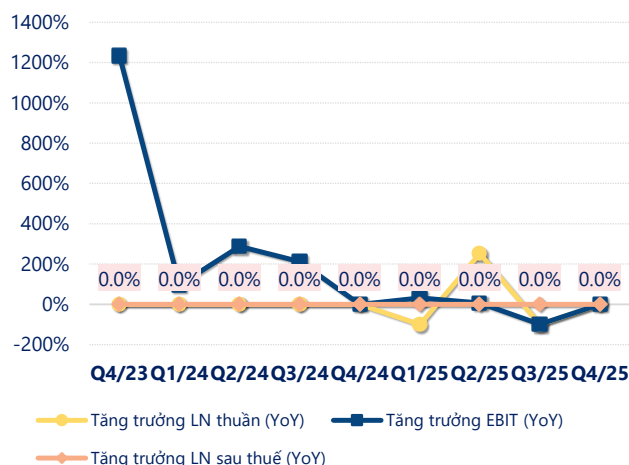
2025	
LN thuần	-3.17
tỷ VNĐ	YoY ▼ 2.17 ▼ 217%

Q4/25	
LN sau thuế	2.54
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 4.06 ▲ 267%

2025	
LN sau thuế	0.02
tỷ VNĐ	YoY ▲ 0.83 ▲ 103%

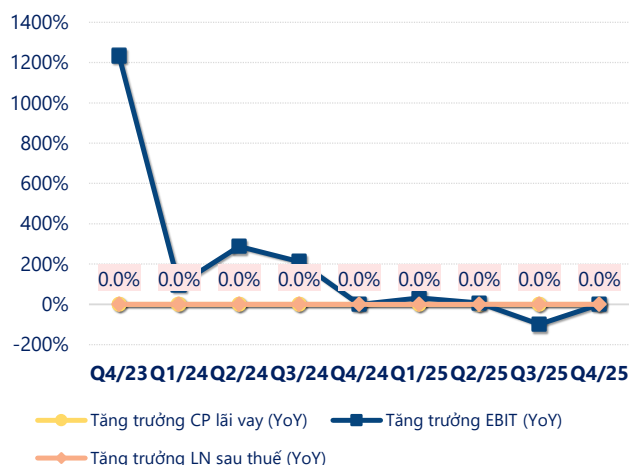


Tăng trưởng lợi nhuận



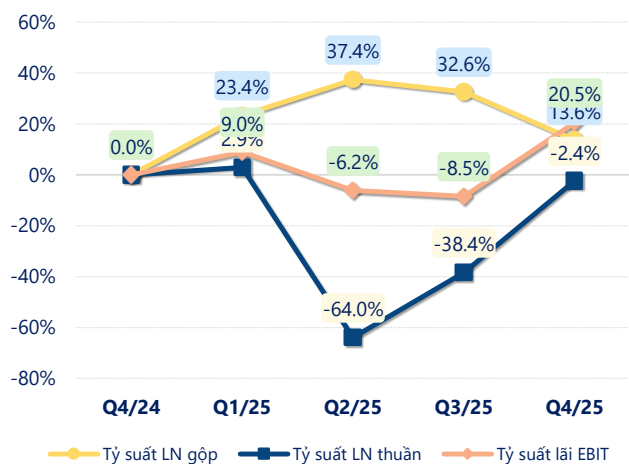
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



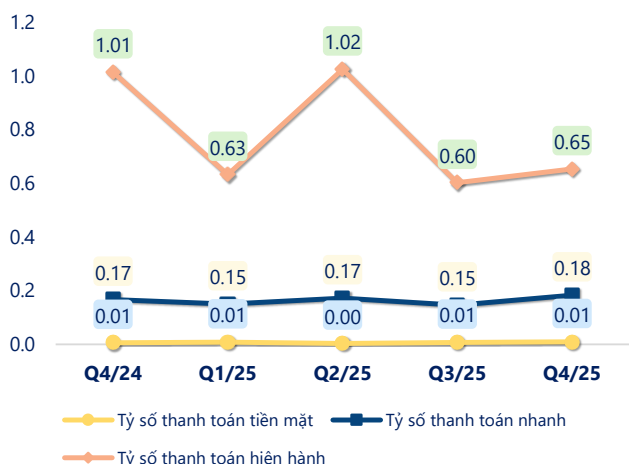
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



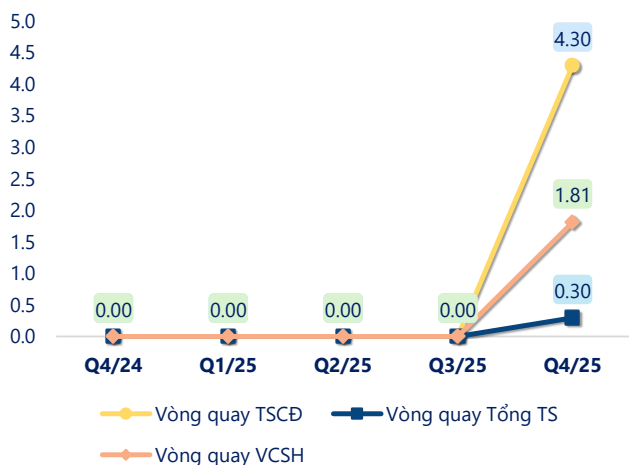
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



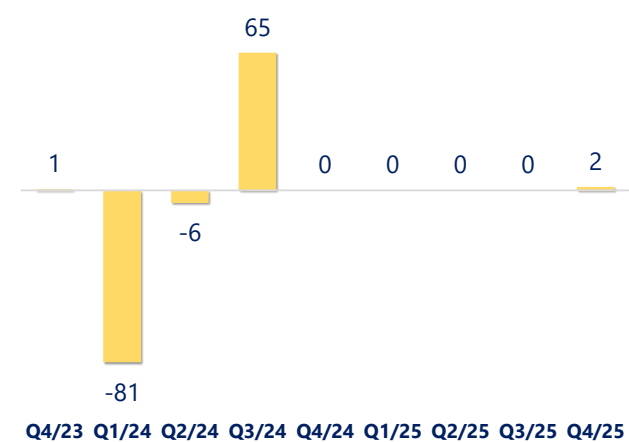
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	22.2			54.9	23.3	135%
Giá vốn hàng bán	19.1			43.4	7.30	495%
Lợi nhuận gộp	3.02			11.4	16.0	-28.6%
Doanh thu HĐTC	0.00			0.00	0.00	108%
Chi phí TC	2.00			6.32	6.06	4.3%
Chi phí lãi vay	2.00			6.32	6.06	4.3%
LN trong công ty LKLD	0			0	0	
Chi phí bán hàng	0.76			5.24	9.88	-47.0%
Chi phí QLDN	0.80			3.04	1.07	184%
LN thuần từ HĐKD	-0.54			-3.17	-1.00	-217%
Lợi nhuận khác	3.08			3.19	0.19	1576%
LN trước thuế	2.54			0.02	-0.81	103%
Lợi nhuận sau thuế	2.54			0.02	-0.81	103%
LNST của CĐ cty mẹ	2.54			0.02	-0.81	103%

(Nguồn: fireant.vn)

